

Số: 278 /BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 12 năm 2016

26

**Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách**

Kính thưa:

- Chủ tọa kỳ họp
- Các vị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND Tỉnh
- Các vị khách dự

Để chuẩn bị cho kỳ họp lần thứ 3 HĐND tỉnh khoá IX, ngày 30 tháng 11 năm 2016 Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức cuộc họp Ban để thẩm tra Báo cáo, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Ban KT-NS. Tham dự cuộc họp có Thường trực HĐND tỉnh, đại diện UBND tỉnh, đại diện lãnh đạo các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng HĐND tỉnh và Văn phòng UBND Tỉnh.

Trên cơ sở xem xét báo cáo, tờ trình, dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình, đối chiếu với các quy định của TW và ý kiến thảo luận của đại biểu dự họp, Ban Kinh tế - Ngân sách xin báo cáo với các vị đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh kết quả thẩm tra như sau:

**Phần thứ nhất:**

**TỔNG QUYẾT TOÁN NSNN NĂM 2015:**

**I. Một số vấn đề nổi lên qua quyết toán NSNN năm 2015:**

**1. Về thu cân đối ngân sách nhà nước:**

Tổng số thu NSNN trên địa bàn năm 2015 là 4.103,575 tỷ đồng, đạt 129,33% so với dự toán, nhưng nếu loại trừ số thu ngoài cân đối là 14,961 tỷ đồng (phí, lệ phí và thu khác) thì đạt 128,86% dự toán năm. Cho thấy UBND tỉnh đã có nhiều giải pháp kêu gọi thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, huy động tốt các nguồn thu ngân sách. Cụ thể:

- Về thu nội địa theo dự toán: 3.844,773 tỷ đồng, đạt 133,82% dự toán (trong đó có: 12/14 chỉ tiêu đạt và vượt dự toán<sup>1</sup> và còn 2/14 chỉ tiêu chưa đạt dự toán<sup>2</sup>, nguyên nhân do Trung ương thay đổi chính sách thuế).

- Về thu cân đối: Tuy còn 02 chỉ tiêu thu chưa đạt theo dự toán nhưng tổng số thu nội địa (không kể tiền sử dụng đất) thì ngân sách địa phương tăng thu 765,477 tỷ đồng. Công tác thu hồi nợ thuế thực hiện khá tốt<sup>3</sup>.

<sup>1</sup>- Thu từ DNQDĐP quản lý đạt 100,71%, thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài đạt 339%, lệ phí trước bạ đạt 144,298%, .... Số thu đạt 3.052.472 triệu đồng, tỷ trọng 79,40%, vượt 1.089.472 triệu đồng so với dự toán, chủ yếu do điều chỉnh tăng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu có hiệu lực từ ngày 01/5/2015

<sup>2</sup>- Thu DNQD TW 78,94%, khu vực KTNQD 90,26% với số thu 791.925 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 20,60%, giảm 118.075 triệu đồng so với dự toán. Do thực hiện NĐ 12/2015 của Chính phủ giảm thu đối với các mặt hàng phân bón, thức ăn gia súc gia cầm, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

## 2. Về chi ngân sách địa phương:

UBND Tỉnh kịp thời rà soát phân khai các nguồn vốn XSKT năm 2014 chưa bố trí, dự kiến tăng thu năm 2015, nguồn hỗ trợ của TW... Từ đó, cơ bản đảm bảo cân đối được các yêu cầu chi theo dự toán năm<sup>4</sup>. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy còn một số vấn đề nêu lên như sau:

- Về chi đầu tư phát triển: theo báo cáo của UBND tỉnh, đạt cao 181,98% so với kế hoạch là thể hiện sự nỗ lực của các ngành, các cấp. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều dự án triển khai chậm tiến độ,... ảnh hưởng đến giải ngân vốn ĐTPT<sup>5</sup>.

- Số dư tạm ứng vốn đầu tư tồn đọng các năm trước ở mức cao là 123,215 tỷ đồng, đề nghị UBND tỉnh có giải pháp thu hồi.

### - Về chi thường xuyên:

+ Một số khoản chi đạt thấp như: sự nghiệp kinh tế đạt 70,79%, Khoa học – Công nghệ đạt 75,45%, sự nghiệp phát thanh truyền hình đạt 80,54%.

+ Công tác quản lý, thu hồi nguồn vốn tạm ứng từ Quỹ dự trữ tài chính chưa đúng Luật NSNN.

+ Chi chuyển nguồn sang năm sau ở mức khá cao 2.648,296 tỷ đồng, tăng 34,85% so với năm 2014. Đề nghị UBND tỉnh có giải pháp chấn chỉnh đảm bảo sử dụng hiệu quả vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước.

**Tóm lại:** Báo cáo quyết toán NSNN năm 2015 của tỉnh Đồng Tháp đã được lập, thẩm định theo trình tự, thủ tục quy định, đối chiếu khớp với số liệu của Kho bạc Nhà nước; Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán NSNN năm 2015 như UBND tỉnh trình.

Đề nghị UBND tỉnh công khai quyết toán NSNN năm 2015 theo quy định; chỉ đạo thực hiện những hạn chế đã nêu trong báo cáo. Sau khi tổng quyết toán được HĐND phê chuẩn, nếu các cơ quan thanh tra, kiểm tra phát hiện sai sót thì phải thực hiện đúng yêu cầu của các cơ quan trên và báo cáo HĐND tỉnh trong kỳ họp thông qua tổng quyết toán năm 2016.

## II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất như dự thảo Nghị quyết.

### Phần thứ hai:

## VỀ TÌNH HÌNH ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN NĂM 2016

### PHÂN BỐ DỰ TOÁN NSNN NĂM 2017:

#### I. Về tình hình ước thực hiện dự toán NSNN năm 2016:

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với báo cáo đánh giá của UBND Tỉnh về tình hình ước thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước năm 2016.

#### 1/ Về tình hình thực hiện dự toán thu NSNN năm 2016:

<sup>3</sup> - Trong năm đã thu hồi nợ năm trước chuyển sang 60 tỷ đồng.

<sup>4</sup> - Giải quyết kịp thời những nhu cầu đột xuất của các ngành, các cấp, các chế độ chính sách mới của địa phương, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh.

<sup>5</sup> - Kết quả giải ngân vốn đầu tư phát triển 9 tháng đầu năm đạt thấp, bằng 41,36% kế hoạch, tương đương 1.054 tỷ, thấp hơn so năm 2014 (49,4%).

**- Về thu nội địa:** theo báo cáo của UBND tỉnh, ước thu nội địa cả năm đạt 4.900 tỷ đồng, đạt 108% dự toán (vượt 364,3 tỷ đồng); có 9/13 chỉ tiêu thu đạt và vượt kế hoạch<sup>6</sup>. Trong năm 2016 đa số các huyện, thị, thành phố ước thu đạt và vượt dự toán thu, chi ngân sách năm 2016.

Tuy nhiên, Ban nhận thấy, vẫn còn một số khó khăn, tồn tại như: Còn một số khoản thu không đạt dự toán<sup>7</sup>; nợ đọng thuế có chiều hướng tăng, chiếm tỷ lệ cao<sup>8</sup>. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh cần có giải pháp nhằm tăng cường đôn đốc, kiểm tra, quản lý để tránh thất thu NSNN.

## 2. Tình hình thực hiện dự toán chi NSDP năm 2016:

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, về cơ bản chi NSDP có căn cứ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh. UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp tích cực trong quản lý chi ngân sách nhà nước; kịp thời bố trí các khoản tăng thu, thu tồn đọng để chi đầu tư phát triển<sup>9</sup>. Ước thực hiện chi 9.454 tỷ đồng, đạt 108% so với dự toán, vượt 724 tỷ đồng. Qua phân tích, Ban nhận thấy:

Về chi đầu tư phát triển từ nguồn cân đối ngân sách địa phương: ước thực hiện cả năm 1.432,282 tỷ đồng, tăng 115% so với dự toán năm<sup>10</sup>. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân vốn NSTT trong 10 tháng, đạt trên 40,6% so với kế hoạch năm. Qua đó, Ban nhận thấy tình hình giải ngân nguồn vốn NSTT đến cuối năm 2016 là khó đạt theo kế hoạch của Nghị quyết HĐND tỉnh đề ra.

## 3. Về cân đối ngân sách năm 2016:

Ước tăng thu ngân sách cấp Tỉnh năm 2016 khoảng 475 tỷ đồng<sup>11</sup>. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các dự kiến bố trí sử dụng cho các mục tiêu, nhiệm vụ trong các báo cáo, tờ trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh sớm phân khai để sử dụng có hiệu quả các nguồn tăng thu còn lại.

## II. Về phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp Tỉnh năm 2017:

Năm 2017 là năm đầu thực hiện chu kỳ ổn định ngân sách mới theo quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, do đó dự toán ngân sách nhà nước năm 2017 cần đảm bảo cho sự phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện các chế độ; chính sách; an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh của Tỉnh.

### 1. Về dự toán thu NSNN:

Nhìn chung, dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2017 do UBND tỉnh xây dựng cho thấy là rất khả quan và khá tích cực, dự kiến thu nội địa là 6.515 tỷ đồng tăng 33% so với ước thực hiện năm 2016 (*do từ năm 2017 nguồn thu XSKT đưa vào cân đối ngân sách*). Có nhiều khoản thu tăng khá cao so với ước thực hiện năm 2016<sup>12</sup>, để đạt được kết quả trên đòi hỏi phải có sự phấn đấu rất tích

<sup>6</sup> - Thu từ DNQD TW quản lý đạt 114% dự toán (vượt 25 tỷ đồng), thu Lệ phí trước bạ đạt 129% dự toán (vượt 39 tỷ đồng), thu phí xăng dầu, thuế bảo vệ môi trường đạt 115% dự toán (vượt 315,3 tỷ đồng), thuế thu nhập cá nhân đạt 113% dự toán (vượt 40 tỷ đồng), ...

<sup>7</sup> - Thu từ khu vực kinh tế NQD chỉ đạt 92% so với dự toán; khu vực ĐTNB đạt 75% so với dự toán,...

<sup>8</sup> - Tính đến 17/11/2016 số thuế nợ đọng khó đòi và chờ xử lý là 438, 81 tỷ đồng, tăng 9,72% so với đầu năm 2016.

<sup>9</sup> - Tăng chi cho sự nghiệp kinh tế đạt 113% dự toán; tăng chi sự nghiệp y tế, đạt 104% dự toán và bổ sung các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

<sup>10</sup> - Trong đó: chi ĐTPT vốn NSTT, đạt 100% dự toán năm; chi ĐTPT từ nguồn thu tiền sử dụng đất, đạt 103%

<sup>11</sup> - Gồm: 50% tăng thu nội địa ngân sách cấp tỉnh năm 2016 là 175 tỷ đồng và tăng thu XSKT năm 2016 là 300 tỷ đồng;

<sup>12</sup> - Thu từ DNQDTW quản lý tăng 15%, thu từ khu vực ĐTNB tăng 17%, tiền sử dụng đất tăng 25%, ...

cực của các ngành, các huyện, thị, thành phố và xã, phường, thị trấn trong việc chống thất thu, chống buôn lậu, trốn thuế, nợ đọng thuế.

## **2. Về dự toán chi ngân sách địa phương:**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, việc bố trí dự toán chi ngân sách địa phương đảm bảo trong qui định phần thu ngân sách địa phương được hưởng; thu từ XSKT và trợ cấp từ ngân sách TW. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 9.591 tỷ đồng, tăng 3,59% so với số TW giao<sup>13</sup>; tất cả các khoản chi cơ bản nằm trong dự toán của Chính phủ và Bộ Tài chính giao; Ban thống nhất với dự toán chi ngân sách năm 2017.

## **3. Về phương án phân bổ NSNN năm 2017:**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với tờ trình của UBND tỉnh về việc phân bổ dự toán ngân sách cấp Tỉnh năm 2017. Phương án phân bổ này cơ bản đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện nhiệm vụ quan trọng của từng Sở, ban, ngành, lĩnh vực, thực hiện cải cách tiền lương, đảm bảo QPAN và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh. Các nguồn vốn được phân khai ngay từ đầu năm và được thể hiện vào hệ thống biểu mẫu theo đúng quy định.

## **4. Về một số giải pháp thực hiện dự toán NSNN và điều hành phân bổ dự toán NSNN cấp Tỉnh năm 2017:**

Ban Kinh tế - Ngân sách tán thành với các giải pháp nêu trong báo cáo của UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện ở từng ngành, từng cấp địa phương nhằm thực hiện thắng lợi dự toán ngân sách năm 2017.

## **III. Thẩm tra dự thảo nội dung Nghị quyết**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất dự thảo Nghị quyết.

### **Phần thứ ba:**

## **TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2016, DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG BẰNG NGUỒN VỐN NSNN DO TỈNH QUẢN LÝ VÀ PHÂN BỐ NĂM 2017**

### **I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2016:**

Năm 2016 là năm đầu thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm (2016-2020). Qua xem xét nhận thấy UBND tỉnh đã chủ động phân khai và phân bổ ngay các nguồn vốn khi được TW bổ sung. Trong điều hành kế hoạch, UBND tỉnh, thường xuyên rà soát, đánh giá các nguồn vốn thực hiện và tiến độ triển khai các dự án, để thỏa thuận với Thường trực HĐND tỉnh bố trí vốn ĐTPT chưa phân khai, điều chỉnh bổ sung hoặc điều chuyển vốn giữa các dự án trong nội bộ ngành và bổ sung mới các dự án<sup>14</sup> nhằm sử dụng hiệu quả vốn đầu tư, đảm bảo kết quả giải ngân cao nhất khi kết thúc năm kế hoạch.

<sup>13</sup> - Ngân sách Tỉnh chi 4.367 tỷ, chiếm tỷ trọng 45,53%; ngân sách Huyện chi 5.224 tỷ chiếm tỷ trọng 54,47%.

<sup>14</sup> Công văn số 71/HĐND-KTNS ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh về bố trí kế hoạch vốn TPCP năm 2016 và điều chỉnh kế hoạch vốn giai đoạn 2014-2016 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2016 của HĐND tỉnh Về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch ĐTPT thuộc NSNN năm 2016 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 2); Công văn số 78/HĐND-KTNS ngày 31 tháng 5 năm 2016 về việc Giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước năm 2016 do Tỉnh quản lý và phân bổ (đợt 3); Công văn số 267/HĐND-KTNS ngày 01 tháng 12 năm 2016 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc NSNN năm 2016 do Tỉnh quản lý và phân bổ.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Kết quả giải ngân vốn đầu tư phát triển 10 tháng đầu năm đạt thấp, bằng 53,04%KH, (tương đương 1.628,859 tỷ đồng)<sup>15</sup>; công tác phân khai kế hoạch vốn đầu tư năm 2016 còn chậm<sup>16</sup>.

- Công tác chuẩn bị đầu tư chưa tốt dẫn đến việc bố trí vốn cho các dự án chậm, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân vốn ĐTPT<sup>17</sup>.

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, đề ra nhiều giải pháp hữu hiệu để quản lý tốt hơn vốn đầu tư phát triển và khẩn trương rà soát các dự án đủ điều kiện để thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh phương án bố trí sử dụng nguồn tăng thu trong năm 2016.

## **II. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2017 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý và phân bổ**

Qua xem xét, UBND tỉnh đã tổng hợp đầy đủ các nguồn vốn và phân bổ cho ĐTPT là phù hợp với dự toán chi NSDP năm 2017. Phương án phân bổ cơ bản đúng với quy định<sup>18</sup>. Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với quan điểm bố trí, phương án phân bổ và giải pháp điều hành kế hoạch. Tuy nhiên, kế hoạch vốn năm 2017 còn một số tồn tại sau:

Việc bố trí nguồn vốn XSKT năm 2017 đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và dạy nghề; lĩnh vực y tế chưa phù hợp với quy định TW; còn nhiều dự án chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công nhưng đưa vào kế hoạch phân bổ vốn đầu tư năm 2017; nguồn vốn đầu tư hỗ trợ từ ngân sách Trung ương chưa được phân khai cụ thể. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị như sau:

- Đối với những dự án nào tính đến ngày 30/10/2016 chưa đủ thủ tục đầu tư thì không phân bổ vốn đầu tư.

- Đối với những dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư đề nghị UBND tỉnh sớm hoàn chỉnh hồ sơ phù hợp với quy định, tiếp tục chuẩn bị đầu tư để trình HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất (*dự kiến ngày 20/12/2016*).

- Đối với nguồn vốn hỗ trợ của TW cần chủ động chuẩn bị đầy đủ thủ tục các dự án và sớm phân khai khi TW bổ sung chính thức.

## **III. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất như dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên đề nghị loại và không phân bổ vốn đối với những danh mục chưa đủ thủ tục đầu tư theo quy định đến ngày 30/10/2016.

<sup>15</sup> - Có 21/34 đơn vị chủ đầu tư cấp tỉnh có mức giải ngân vốn đạt thấp dưới 50% kế hoạch và 7/12 huyện, thị, thành phố có mức giải ngân vốn đạt thấp dưới 50% kế hoạch từ nguồn ngân sách Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu.

<sup>16</sup> - Đến những tháng cuối năm vẫn còn 120,557 tỷ đồng chưa được xem xét phân khai kịp thời.

<sup>17</sup> - Có 14 dự án được bố trí vốn phải điều chỉnh giảm kế hoạch do giải ngân không hết vốn và có 44 dự án có mức giải ngân thấp đạt dưới 30% kế hoạch.

<sup>18</sup> - Luật đầu tư công và phù hợp với Quyết định 40/2015/QĐ-TTg<sup>18</sup> và các quy định của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương

### Phần thứ tư:

## THẨM TRA CÁC TỜ TRÌNH, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

**A. Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn từ năm 2017.**

### I. Sự cần thiết, nội dung phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từ năm 2017.

#### 1. Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn từ năm 2011:

Theo kết quả giám sát<sup>19</sup> của Ban KTNNS HĐND tỉnh khóa VIII: Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi là phù hợp<sup>20</sup>. Qua phân cấp đã giúp cho các cấp chính quyền địa phương chủ động và có trách nhiệm trong quản lý và sử dụng ngân sách tiết kiệm và có hiệu quả. Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế:

Phân cấp nhiệm vụ chi Khoa học công nghệ chưa thật sự phù hợp<sup>21</sup>; Ngân sách cấp trên hỗ trợ về cấp huyện có xu hướng ngày càng tăng là chưa thực hiện đúng quy định của luật ngân sách nhà nước<sup>22</sup>,...

Do vậy, việc UBND tỉnh rà soát trình HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp cho giai đoạn từ năm 2017 để phù hợp Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và quy định mới của Trung ương là cần thiết.

#### 2. Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn từ năm 2017

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi từ năm 2017 là đúng Luật NSNN năm 2015; cơ bản kế thừa những kết quả đạt được theo Nghị quyết 11 của HĐND tỉnh và điều chỉnh, bổ sung một số nhiệm vụ thu, chi cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Theo đó, nêu lên một số vấn đề sau:

- Từ năm 2017, nhiệm vụ thu cấp huyện, cấp xã đã điều chỉnh thu từ thuế môn bài sang thu lệ phí môn bài cho phù hợp với Nghị định số 139 của Chính phủ<sup>23</sup>.

- Về nhiệm vụ chi cấp huyện, cấp xã có sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

- + Bổ sung nhiệm vụ chi ĐTPT cấp huyện, nội dung “Chi bổ sung quỹ phát triển đất cấp huyện từ nguồn thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các nguồn khác theo quy định hiện hành của Nhà nước”.

- + Đối với chi thường xuyên cấp huyện: Bổ sung nhiệm vụ chi cho Giáo dục thường xuyên và chuyển nhiệm vụ chi sự nghiệp khoa học do huyện quản lý về Tỉnh quản lý (theo quy định luật NSNN 2015).

- + Đối với nhiệm vụ chi thường xuyên cấp xã, bỏ nội dung chi “Chi phụ cấp cho Đội hoạt động xã hội tình nguyện cấp xã”.

<sup>19</sup> - Báo cáo kết quả giám sát về tình hình thực hiện về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn từ năm 2011

<sup>20</sup> - Phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế xã hội; quốc phòng, an ninh và trình độ quản lý của mỗi cấp, được sự đồng thuận cao trong các ngành, các cấp địa phương.

<sup>21</sup> - Ảnh hưởng tập trung kinh phí thực hiện các đề tài, dự án lớn của Tỉnh, trong khi đó một số địa phương hàng năm không sử dụng hết kinh phí;

<sup>22</sup> - Năm đầu chu kỳ hỗ trợ có mục tiêu cho đầu tư 211,435 tỉ đồng, bình quân giai đoạn 2011-2015 là 318,760 tỉ đồng, năm cao nhất là năm 2014: 490,560 tỉ đồng;...

<sup>23</sup> - Nghị định số 139/2016/NĐ-CP ngày 04/10/2016 của Chính phủ về quy định lệ phí môn bài.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND tỉnh cần quan tâm một số nội dung sau:

- Kinh phí hoạt động đối với các Hội cần tính toán đảm bảo tính phù hợp, hỗ trợ đối với các nhiệm vụ mà nhà nước giao.
- Quản lý, phân bổ nguồn vốn XSKT đảm bảo qui định của Trung ương về tỷ lệ đầu tư cho lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo và Y tế,...
- UBND tỉnh kiến nghị Trung ương xem xét từng bước có lộ trình phân cấp quản lý ngành y tế, Nông nghiệp (phân cấp quản lý kinh phí sự nghiệp) cho từng cấp chính quyền địa phương quản lý.

## **II. Về thẩm tra dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên đề nghị đưa nội dung phân cấp vào Nghị quyết (không kèm theo quy định), bổ sung đoạn “và thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020” sau cuối Điều 1.

**B. Tờ trình Số 107/TTr-UBND ngày 04 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các Sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn từ năm 2017.**

### **I. Sự cần thiết, nội dung trình ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên từ năm 2017:**

#### **1. Đánh giá kết quả thực hiện giai đoạn từ năm 2011:**

Theo báo cáo kết quả giám sát<sup>24</sup> của Ban KTNNS HĐND tỉnh khóa VIII: Việc xây dựng và sửa đổi, bổ sung các định mức phân bổ chi thường xuyên thực hiện trong thời gian qua khá hợp lý với khả năng cân đối ngân sách, theo đúng quy định; tạo điều kiện cho các sở ngành, địa phương chủ động quyết định ngân sách của mình, khuyến khích tăng thu, tiết kiệm chi, sử dụng ngân sách hiệu quả.

Tuy nhiên, Đến nay hầu hết các mức chi đều thấp so với nhu cầu chi thực tế (*tăng lương tối thiểu và trượt giá hàng năm*) gây nhiều khó khăn trong kinh phí hoạt động của các ngành, các cấp địa phương<sup>25</sup>.

Do vậy, việc UBND tỉnh rà soát xây dựng trình HĐND tỉnh ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên từ năm 2017 cho phù hợp với quy định mới của Trung ương<sup>26</sup> và tình hình cân đối ngân sách của địa phương là cần thiết.

#### **2. Về xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các Sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn từ năm 2017.**

<sup>24</sup> - Báo cáo kết quả giám sát về tình hình thực hiện định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước cho các Sở, ban, ngành, đảng, đoàn thể cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn từ năm 2011

<sup>25</sup> - Nhất là chi cho quản lý hành chính; sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề; Quốc phòng và An ninh,... và một số định mức sử dụng tiêu chí dân số để tính toán mà chưa có tiêu chí bổ sung là chưa công bằng đối với các địa phương có địa bàn rộng, dân cư thưa; ...

<sup>26</sup> - Luật NSNN năm 2015; QĐ số 46/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Chính phủ về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc xây dựng định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước từ năm 2017 là đúng Luật NSNN năm 2015; cơ bản kế thừa những kết quả đạt được của Nghị quyết 12 và Nghị quyết 39 của HĐND tỉnh. Định mức phân bổ đã bám theo Quyết định số 46 của Thủ tướng Chính phủ, có sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Theo đó, nêu lên một số vấn đề sau:

a- Trong 14 định mức được xây dựng đã bao quát tất cả các lĩnh vực chi thường xuyên theo đúng quy định. Đồng thời, cập nhật đầy đủ các chế độ chính sách thực hiện an sinh xã hội hiện hành từ Trung ương đến địa phương.

b- Khắc phục được những hạn chế, khó khăn của chu kỳ trước, cụ thể như:

- Đa số các định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên được điều chỉnh tăng so với chu kỳ trước. Cụ thể tổng chi thường xuyên 2017 (năm đầu chu kỳ mới) tăng so với năm 2016 là trên 900 tỷ đồng.

- Đối với định mức phân bổ chi: sự nghiệp giáo dục được điều chỉnh theo hướng tăng tỷ lệ đảm bảo tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương là 82%, giảm tỷ lệ chi phí hoạt động là 18%. Đối với chi sự nghiệp giáo dục (không kể nguồn thu học phí) 18%, bao gồm các hoạt động liên quan đến sự nghiệp giáo dục cấp huyện, tùy tình hình thực tế trên địa bàn, Hội đồng nhân dân cấp huyện phân bổ chi cho phù hợp. Đồng thời gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với định mức chi Quốc phòng, an ninh cấp huyện, cấp xã phân bổ theo đơn vị hành chính (khóm, ấp) đã tạo công bằng đối với những địa phương có địa bàn rộng, dân cư thưa<sup>27</sup>,...

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung của UBND tỉnh trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo ngành chuyên môn phối hợp với các địa phương quản lý ngân sách chặt chẽ, hiệu quả đúng quy định.

## **II. Về thẩm tra dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên đề nghị điều chỉnh mục b, khoản 1, Điều 1 “đối với chi sự nghiệp giáo dục (không kể nguồn thu học phí) 18%, bao gồm các hoạt động liên quan đến sự nghiệp giáo dục cấp huyện, tùy tình hình thực tế trên địa bàn, Hội đồng nhân dân cấp huyện phân bổ chi cho phù hợp. Đồng thời gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh”.

## **C. Tờ trình số 98/TTr.UBND ngày 26/10/2016 của UBND Tỉnh về việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 thuộc ngân sách cấp tỉnh, ngân sách huyện và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp:**

### **I. Thẩm tra nội dung Tờ trình:**

- Căn cứ điều 39 của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi của Ngân sách địa phương thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh;

<sup>27</sup> - Theo đó, tỷ lệ phân bổ theo đơn vị hành chính tăng bình quân 85% so với phân bổ theo dân số (tăng từ 104,645 tỷ lên 194,396 tỷ đồng/năm).

## 1. Đánh giá tình hình thực hiện phân cấp giai đoạn 2011-2016

- Theo báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế và Ngân sách HĐND tỉnh khóa VIII: Việc phân cấp nhiệm vụ chi ĐTPT giữa ngân sách các cấp từ năm 2011 đến nay đã tạo sự chủ động cho từng cấp ngân sách trong thực hiện nhiệm vụ chi trong khả năng cân đối ngân sách của mình, phù hợp khả năng quản lý ngân sách, quản lý ĐTXD của các cấp<sup>28</sup>. Tuy nhiên, việc phân cấp còn nhiều khó khăn, tính khả thi một số nhiệm vụ phân cấp chưa cao, cụ thể:

- Nguồn vốn ngân sách các cấp chưa đáp ứng được nhiệm vụ chi ĐTPT theo phân cấp<sup>29</sup>; ngân sách cấp Tỉnh hỗ trợ có mục tiêu về cho ngân sách cấp huyện tăng qua từng năm<sup>30</sup> là chưa phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước.

- Trình độ quản lý, nguồn lực vốn đầu tư phát triển ở cấp xã chưa đáp ứng nhiệm vụ phân cấp đầu tư,...

Do vậy, việc UBND tỉnh rà soát trình HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2017-2020 cho phù hợp Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước và quy định mới của Trung ương là cần thiết.

## 2. Về phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2017-2020:

Qua xem xét, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy, việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giai đoạn 2017-2020 trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được của việc phân cấp trong giai đoạn 2011-2016 và sửa đổi, bổ sung một số nội dung phù hợp với những quy định mới của TW và một số nhiệm vụ đầu tư phát triển của địa phương<sup>31</sup>.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung UBND tỉnh trình, Tuy nhiên, Ban kinh tế - Ngân sách đề nghị cần quan tâm thêm một số giải pháp trong thực hiện phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển giữa ngân sách các cấp như sau:

- Thực hiện tốt công tác lập kế hoạch vốn đầu tư trong giai đoạn tới (trên cơ sở kế hoạch trung hạn), chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư để kịp thời triển khai khi có vốn.

- Tăng cường công tác kiểm tra quản lý vốn hỗ trợ có mục tiêu cho cấp huyện nhằm đảm bảo sử dụng vốn được hiệu quả, đúng mục tiêu.

- Có giải pháp tích cực hỗ trợ cho cấp dưới trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là cấp xã.

<sup>28</sup> - Nhất là cấp huyện từng bước được nâng lên, cơ bản đảm đương được nhiệm vụ phân cấp với góp phần tăng cường trách nhiệm quản lý vốn đầu tư phát triển của từng ngành, địa phương

<sup>29</sup> - Nhất là đối với các huyện thu ngân sách còn khó khăn, phải nhận trợ cấp nhiều từ ngân sách cấp trên.

<sup>30</sup> - Mức hỗ trợ có mục tiêu cho cấp huyện (Năm 2011: 211,435 tỷ đồng; Năm 2012: 188,193 tỷ đồng; Năm 2013: 240,216 tỷ đồng; Năm 2014: 490,560 tỷ đồng và Năm 2015: 463,399 tỷ đồng).

<sup>31</sup> - Luật đầu tư công năm 2014, Luật NSNN năm 2015 và Nghị quyết số 16/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ĐTPT bằng nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh. Trong đó, bổ sung một số nhiệm vụ chi đầu tư phát triển so với trước đây như ngân sách cấp tỉnh đầu tư một số dự án theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế xã hội thành phố Cao Lãnh, thành phố Sa Đéc và các dự án về du lịch, thương mại, dịch vụ theo chủ trương của Tỉnh ủy và UBND Tỉnh và khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; ngân sách cấp tỉnh, huyện đầu tư hạ tầng thủy sản; và loại bỏ nội dung "tiêu chí xác định trường học trọng điểm".

## **II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

### **D. Tờ trình số 112/TTr-UBND ngày 14/11/2016 của UBND Tỉnh về thông qua quy định chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Đồng Tháp**

#### **I. Thẩm tra nội dung tờ trình:**

Qua xem xét Tờ trình của UBND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

##### **1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết:**

Căn cứ Nghị quyết 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của UBTQVQH quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND, theo đó có điều chỉnh, bổ sung một số nội dung chi; đồng thời, các định mức chi quy định tại Nghị quyết số 106/2013/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh không còn phù hợp với tình hình thực tế. Do vậy, việc UBND tỉnh rà soát trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu HĐND thay thế Nghị quyết số 106/2013/NQ-HĐND ngày 05/7/2013 là cần thiết và phù hợp điều kiện thực tế.

##### **2. Về nội dung tờ trình:**

- *Nội dung chi*: cơ bản kế thừa một số nội dung chi theo Nghị quyết số 106 của HĐND tỉnh; đồng thời, đã rà soát sửa đổi, bổ sung đầy đủ một số nội dung chi mới cho phù hợp với Nghị quyết 1206/2016/NQ-UBTVQH13; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và điều kiện thực tế hoạt động đại biểu HĐND của địa phương.

- *Về mức chi*: Hầu hết các nội dung chi đều được điều chỉnh tăng so với mức chi theo Nghị quyết số 106 của HĐND tỉnh, nhưng thấp hơn so với mức chi của một số địa phương lân cận và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung UBND tỉnh trình.

Tuy nhiên, Ban đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung như sau:

- Tại phụ lục, Mục II, đề nghị bỏ nội dung “hợp tổ đại biểu HĐND”.
- Tại Phụ lục, Mục VII, điểm 1, Đại biểu HĐND được khoán kinh phí truy cập Internet để khai khác, với đơn vị tính là đồng/người/tháng.

- Tại phụ lục, Mục IX, khoản 3 điều chỉnh lại như sau “Hỗ trợ khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ hàng năm: Đại biểu HĐND các cấp (đối với những đại biểu chưa được khám và chăm sóc sức khỏe theo quy định) được hỗ trợ kinh phí khám, chăm sóc sức khỏe hàng năm. Riêng năm chuyển giao nhiệm kỳ, đại biểu HĐND (không bao gồm đại biểu tái cử) được hỗ trợ bằng 50% mức trên”.

## **II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế và ngân sách cơ bản thống nhất dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, Ban đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung nêu trên.

**E. Tờ trình số 110/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh về việc thông qua danh mục dự án thu hồi đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**1. Thẩm tra Nội dung tờ trình:**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, Ủy ban nhân dân Tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục dự án thu hồi đất năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát loại bỏ những dự án không khả thi, chuyển một số dự án năm 2016 sang năm 2017 tiếp tục thực hiện, đồng thời bổ sung các dự án mới cần thu hồi đất. Qua xem xét, danh mục dự án thu hồi đất phù hợp với quy định tại khoản 3 điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

Tuy nhiên, qua xem xét công tác lập kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất năm 2016 còn một số tồn tại như: công tác lập kế hoạch thu hồi đất năm 2016 mang tính khả thi chưa cao, tỷ lệ thực hiện đạt thấp là 53,2% kế hoạch, còn nhiều dự án đã lập kế hoạch sử dụng đất nhưng không triển khai thực hiện, nguyên nhân chủ yếu là các địa phương chuẩn bị danh mục dự án để kêu gọi đầu tư mang tính định hướng, đón đầu và chưa chủ động được nguồn vốn thực hiện.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung tờ trình. Tuy nhiên, Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét một số vấn đề sau:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung:

+ Vốn Trung ương: Bổ sung 01 danh mục dự án năm 2016 chuyển sang năm 2017: Tuyển dân cư kênh Trung tâm – Nam Hang xã Thường Thới Tiền (huyện Hồng Ngự) do tổng hợp sót.

+ Nguồn vốn cấp huyện:

. Loại bỏ 01 danh mục dự án: Nạo vét kết hợp đê bao lũng THT số 18 (huyện Tân Hồng) do trùng với danh mục trung ương đầu tư.

. Bổ sung mới 01 danh mục dự án: Đường sông Tiên (huyện Châu Thành) thuộc nguồn vốn cấp huyện là dự án mới theo Thông báo số 71/TB-VPUBND ngày 23/3/2016 của VPUBND Tỉnh.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh quan tâm giải pháp trong triển khai thực hiện kế hoạch thu hồi đất năm 2017 hạn chế việc điều chỉnh, bổ sung danh mục thu hồi đất, nhằm đảm bảo tính khả thi, nghiêm minh của Nghị quyết.

**2. Dự thảo Nghị quyết:**

Ban Kinh tế và ngân sách cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết.

Tuy nhiên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉnh sửa số liệu sau khi rà soát và bổ sung tại Điều 2: “Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua danh mục dự án thu hồi đất năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”.

**G. Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh về việc thông qua chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện dự án năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.**

### **1. Thẩm tra Nội dung tờ trình:**

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết về việc thông qua chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện dự án năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp là cần thiết và đúng quy định.

Các dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng lúa sang đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án đã phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, diện tích từng dự án nhỏ hơn 10 ha là phù hợp với quy định về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Tỉnh.

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất nội dung tờ trình. Tuy nhiên, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nội dung:

- Chỉ đạo các đơn vị, địa phương có giải pháp hiệu quả trong quản lý và đôn đốc chủ đầu tư triển khai, thực hiện các dự án chuyển mục đích sử dụng đất đúng theo tinh thần Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, nhằm hạn chế thấp nhất những dự án đã phê duyệt nhưng không triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo ngành chuyên môn tăng cường tham định nhà đầu tư đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện thực hiện dự án theo quy định tại khoản 3 điều 58 Luật Đất đai năm 2013 nhằm sử dụng đất hiệu quả, đúng quy định.

### **2. Dự thảo Nghị quyết**

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất như dự thảo Nghị quyết.

Tuy nhiên, Ban Kinh tế Ngân sách đề nghị bổ sung như sau:

- Bổ sung tại Điều 2: "Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 58/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước để thực hiện dự án năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp".

Kính thưa Quý vị đại biểu.

Trên đây là nội dung thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về các Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết liên quan đến lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận**

- Các vị đại biểu HĐND tỉnh.
- Lưu VT.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Văn Hiếu**